TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN D
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2017/HSST
Ngày 25 - 8 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN D THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Song Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Kim Dũng.

2. Bà Tạ Thị Hương.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Trà My - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng, Tòa án nhân dân quận D mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2017/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1982 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Đội 3, thôn T, xã T, huyện T, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/12; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955; bị cáo có vợ là Phạm Thị N, sinh năm 1985 và có 1 con sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Án số 37/2013/HSST ngày 25 tháng 9 năm 2013, Tòa án nhân dân huyện T, Hải Phòng xử 45 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ra trại ngày 05 tháng 3 năm 2017 (chưa xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ từ 09 tháng 5 năm 2017 đến ngày 10 tháng 5 năm 2017 chuyển tạm giam; có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ bị Viện kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 9 giờ 30 phút ngày 09 tháng 5 năm 2017, tại khu dự án N thuộc tổ dân phố P, phường A, quận D, Hải Phòng, tổ công tác Công an quận D và Công an phường A trong quá trình tuần tra đã phát hiện bắt quả tang Đ có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Qua khám xét, đã thu giữ trong túi quần bò bên trái phía trước Đ đang mặc 01 gói giấy bạc màu trắng, kích thước khoảng 1 x 1,5 cm bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 673/PC54(MT) ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Hải Phòng kết luận: Mẫu chất bột gửi giám định có Heroin. Trọng lượng Heroin có trong 0,1343 gam chất bột gửi giám định là 0,0914 gam. Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT: 20, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ.

Tại Cơ quan điều tra, Đ khai nhận: Khoảng 9 giờ 30 phút, ngày 09 tháng 5 năm 2017 Đ có hành vi cất giấu 01 gói ma túy Heroin gói trong 01 gói giấy bạc màu trắng, kích thước khoảng 1 x 1,5 cm vừa mua với giá 100.000 đồng trong người. Đ đang đi bộ tại khu dự án Nam sông Lạch Tray thuộc tổ dân phố P, phường A để nhặt rác bán kiếm tiền thì bị tổ công tác Công an quận D và công an phường A bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì có dấu niêm phong số 673/PC54 bên trong có 0,1343 gam chất bột màu trắng có chứa Heroin.

Tại bản cáo trạng số: 17/CT-VKS ngày 04 tháng 8 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân quận D, Hải Phòng đã truy tố Nguyễn Văn Đ về tội: “Tàng trữ phép chất ma tuý” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ với mức án từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì điều kiện kinh tế khó khăn.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 9 giờ 30 phút ngày 09 tháng 5 năm 2017, tại khu dự án N thuộc tổ dân phố P, phường A, quận D, Hải Phòng, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã bị bắt quả tang khi đang cất giấu trong người 0,0914 gam Heroin với mục đích để sử dụng. Mặc dù bị cáo có hành vi tàng trữ 0,0914 gam Heroin (dưới 0,1 gam Heroin) nhưng bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện T, Hải Phòng xử phạt 45 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa xóa án tích mà lại tiếp tục có hành vi tàng

trữ lượng ma túy trên, vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 24 tháng 12 năm 2007 hướng dẫn áp dụng chương XVIII: "Các tội phạm về ma túy". Viện kiểm sát nhân dân quận D đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa lớn đối với toàn xã hội, gây tác hại xấu cho sức khỏe con người, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội khác.Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 có khung hình phạt từ 2 đến 7 năm tù. Tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 1 đến 5 năm tù. Như vậy, khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 thấp hơn khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó, thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng quy định về trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mặc dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng nhân thân thể hiện ngoài lần bị xét xử theo bản án số 37/2013/HSST ngày 25 tháng 9 năm 2013, Tòa án nhân dân huyện T, Hải Phòng, bị cáo còn bị kết án 05 năm tù về tội "Phá hủy công trình phương tiện về an ninh Quốc gia" vào năm 2007 (Theo bản án số 21/2007/HSST ngày 07 tháng 3 năm 2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, đã được xóa án tích). Bị cáo đã hai lần bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội mới. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, xử phạt bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa mới đủ tác dụng cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Vì điều kiện kinh tế gia đình bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Hiện Chi cục thi hành án dân sự quận D đang quản lý 01 phong bì chứa số ma túy còn lại sau giám định. Xét thấy, số vật chứng này liên quan đến việc phạm tội và là vật cấm lưu hành, nên cần áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

Bị cáo phải nộp án phí và được quyền kháng cáo trong thời hạn pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13, khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 5 năm 2017.

Áp dụng: Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định chứa trong phong bì có dấu niêm phong số 673/PC54 (theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 08/8/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1, Điều 3; Điều 6 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND quận D, HP;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS quận D, HP;
- Thi hành án hình sự;
- CA quận D, HP;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Phòng PV27-Công an thành phố HP;
- Lưu: Hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Song Hải